

Mẫu 08_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 187/CBTT-VNC
V/v: Công bố thông tin

Hải Dương, ngày 16 tháng 5 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VRG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4. Điện thoại: (0220) 3838028 Fax: (0220) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Phạm Ngọc Thảo**, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
6. Loại thông tin công bố: Thông tin bất thường 24h
7. Nội dung của thông tin công bố: Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
8. Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://vinaruco.com.vn>
9. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Phạm Ngọc Thảo

Số: 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 15 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo số 147/BC-HĐQT ngày 13/5/2019 của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2018 và dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Điều 2: Thông qua Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. Nội dung tóm tắt như sau:

1. Về hoạt động tài chính năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu	Số kế hoạch năm 2018 (triệu đồng)	Số thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	So sánh TH với KH	
				TH-KH	(TH/KH)%
1	Tổng Doanh thu	14.873	14.110	(763)	94,9%
1.1	Doanh thu từ kinh doanh hạ tầng (thu từ Công ty TNHH Nice Ceramic)	7.038	7.038	-	100,0%
1.2	Doanh thu cho thuê 20 ha phát sinh trong năm	6.317	-	(6.317)	0,0%
1.3	Doanh thu từ hoạt động tài chính + khác	1.518	7.072	5.554	465,9%
2	Tổng chi phí	13.905	12.161	(-1.744)	87,5%
2.1	Giá vốn KD hạ tầng	7.896	4.840	(3.056)	61,3%
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.159	7.660	2.501	148,5%
2.3	Chi phí hoạt động tài chính + khác	850	(339)	(1.189)	-39,9%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	968	1.949	981	201,3%

4	Tổng lợi nhuận sau thuế	968	1.949	981	201,3%
5	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	(3.788)	(2.807)	981	74,1%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu (%)	6,51%	13,81%	7,3	212,2%
7	Nộp Ngân sách	5,0	6,5	1,5	130,0%

2. Công tác thu hút đầu tư:

Năm 2018, Công ty đã thu hút được 05 Nhà đầu tư đến từ các nước Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông với diện tích cho thuê là: 21,76ha. Diện tích cho thuê của KCN Cộng Hòa tại thời điểm hiện nay là: 74,31 ha, tỷ lệ lấp đầy của KCN Cộng Hòa đạt 51,1%.

3. Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình, hạng mục công trình hạ tầng khu công nghiệp:

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tư vấn đầu tư các công trình thuộc danh mục đầu tư năm 2018 (gồm các danh mục dưới đây từ mục 2÷ mục 8)	Hoàn thành	Hoàn thành
2	Công trình xử lý nước thải giai đoạn 1 - công suất 2.000 m ³ /ngày đêm	Hoàn thành	Hoàn thành
3	Xây dựng văn phòng làm việc kết hợp nhà ở một số cán bộ công ty (1 tầng)		Chuyển sang năm 2019
4	Xây dựng Trạm biến áp khu trung tâm điều hành	Hoàn thành	Hoàn thành
5	Xây dựng các hạng mục phục vụ cấp nước cho khu công nghiệp		Chuyển sang năm 2019
6	Thi công tuyến đường RD02, RD08	Hoàn thành	Hoàn thành
7	Thi công đường điện 22KV kéo dài tới khu kỹ thuật+ Trạm biến áp 560 KVA khu kỹ thuật		Giao cho ngành điện trực tiếp cấp điện cho nhà đầu tư
8	Thi công hồ xử lý sự cố và hồ điều hòa khu vực trạm xử lý nước thải	Hoàn thành	Hoàn thành
9	Tuyến ống thu gom nước thải kết nối hệ thống thoát nước thải của KCN Cộng Hòa với trạm xử lý nước thải	Hoàn thành	Hoàn thành

Điều 3: Thông qua Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Kế hoạch chỉ tiêu tài chính năm 2019:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	73.407,53
1.1	Doanh thu từ cho thuê CSHT (dự kiến 15ha)	Triệu đồng	54.700,28
1.2	Doanh thu từ thu phí QL duy tu, bảo dưỡng hạ tầng KCN	Triệu đồng	3.455,30
1.3	Doanh thu từ tiền thuê đất	Triệu đồng	4.132,32

1.4	Doanh thu từ hoạt động tài chính +Khác	Triệu đồng	11.119,63
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	44.695,74
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	28.711,79
4	Kết chuyển lỗ năm trước	Triệu đồng	(2.897,6)
5	Tổng lợi nhuận trước thuế sau kết chuyển lỗ	Triệu đồng	25.814,19
6	Thuế TNDN (20%)	Triệu đồng	5.162,84
7	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	Triệu đồng	20.651,35
8	Phân phối lợi nhuận		
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Lợi nhuận sau trích lập các quỹ	Triệu đồng	18.792,73
	- Chia cổ tức (Dự kiến tỷ lệ chia là 7%)	Triệu đồng	18.126,42
	- Lợi nhuận để lại	Triệu đồng	666,31
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	11%
10	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	8.328,11
	- GTGT phải nộp	Triệu đồng	2.881,88
	- Thuế TNDN phải nộp	Triệu đồng	5.441,23
	- Các thuế khác	Triệu đồng	5,00

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật:

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
I	Các công trình cấp bách phục vụ trả hạ tầng cho nhà đầu tư đã vào khu công nghiệp						
1	San nền lô B5	16,0	16,0		Quý II/2019	QuýIV/2019	Phục vụ nhà đầu tư thuê 3,5ha đất tại lô B5
2	Tuyến đường RD03 (giai đoạn 1); Năm 2019 thi công phần nền đường, năm 2020 hoàn thiện mặt đường	33	25,0	8,0	Quý II/2019	QuýII/2020	
3	Tuyến đường RD05	21,0	21,0		Quý II/2019	QuýIV/2019	Phục vụ 4 nhà đầu tư thuê 18,26ha đất tại lô B2
4	Tuyến đường RD07, RD09	23,0	23,0		Quý II/2019	QuýIV/2019	
5	Tuyến đường RD04; Năm 2019 thực hiện thiết kế và triển khai thi công phần kết cấu nền đường, năm 2020 hoàn thiện phần còn lại	40,7	30,0	10,7	Quý II/2019	QuýII/2020	Phục vụ nhà đầu tư Nice ceramic thuê 52,55 ha đất tại lô B4
6	Tuyến ống cấp nước sạch từ đồng hồ tổng tới bể nước sạch	2,0	2,0		Quý II/2019	QuýIII/2019	Cấp nước cho các nhà đầu tư
7	Trạm biến áp 100KVA	0,5	0,5		Quý II/2019	QuýIV/2019	Cấp điện cho trạm bơm tăng áp

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
							và điện chiếu sáng đường RD05
8	Trạm biến áp 560KVA	1,0	1,0		Quý II/2019	QuýIV/2019	Cấp điện cho khu kỹ thuật
9	Hệ thống đường điện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp				Quý II/2019	QuýIV/2019	Giao Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương bán điện trực tiếp cho nhà đầu tư trong KCN
II	Các công trình triển khai để thu hút nhà đầu tư mới vào khu công nghiệp						
1	San nền lô B3	20,0	20,0		Quý II/2019	QuýIV/2019	Phục vụ thu hút nhà đầu tư vào lô B3 diện tích 16,55ha
2	Tuyến đường RD01 (giai đoạn 2); Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình	32,0	1,0	31,0	QuýIV/2019	QuýIV/2020	
3	Cây xanh tuyến đường RD01 (giai đoạn 1)	1,0		1,0	QuýI/2020	QuýII/2020	
4	Tuyến đường RD03 (giai đoạn 2); Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công	20,0	1,0	19,0	Quý II/2019	QuýIV/2020	Phục vụ thu hút nhà đầu tư vào lô B6, B7 diện tích 32,34ha
5	Tuyến đường RD06; Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công	30,0	2,0	28,0	Quý II/2019	QuýIV/2020	
6	San nền lô B6, B7; Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công	35,0	2,0	33,0	Quý II/2019	QuýIV/2020	
7	Di dời trạm bơm Đồng Còi (Nguồn đền bù GPMB)	5,0	5,0		Quý III/2019	Quý IV/2019	Công ty sẽ ứng tiền trả cho hội đồng GPMB thực hiện việc di dời trạm bơm ra vị trí mới để có mặt bằng thu hút nhà đầu tư vào lô B6 diện tích 16,62ha

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
8	Nhà làm việc Công ty (giai đoạn 2); <i>Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình</i>	13,0	6,0	7,0	Quý III/2019	QuýIV/2020	<i>Phục vụ công tác quản lý hạ tầng khu công nghiệp</i>
9	Đào mương, đắp bờ quây phân ranh giới đất	0,5	0,5		Quý III/2019	QuýIV/2019	
10	Chi phí khác	3,3	3,3				
Tổng cộng:		297,0	159,3	137,7			

Điều 4: Thông qua Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 13/5/2019 của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019 và Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày 13/5/2019 về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019, cụ thể như sau:

- Chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (*yêu cầu phải thay đổi kiểm toán viên hành nghề và người chịu trách nhiệm ký báo cáo kiểm toán*). Trong trường hợp Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C không thực hiện được công tác kiểm toán thì chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 144/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo Tài chính năm 2018 (*đã được kiểm toán*) với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
1	Tài sản ngắn hạn	100	93.154.141.866	78.069.094.793
2	Tài sản dài hạn	200	352.705.088.707	321.891.136.075
3	Tổng cộng tài sản	270	445.859.230.573	399.960.230.868
4	Nợ phải trả	300	185.957.364.385	142.006.768.978
5	Vốn chủ sở hữu	400	259.901.866.188	257.953.461.890
6	Tổng cộng nguồn vốn	440	445.859.230.573	399.960.230.868

2. Kết quả hoạt động kinh doanh 2018:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	01	7.038.069.060	31.251.251.209
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	(21+31)	7.072.731.283	5.929.770.475

3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.948.404.298	3.253.741.756
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	1.948.404.298	3.253.741.756

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 145/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc đề nghị Quyết toán tiền lương năm 2018 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Quyết toán quỹ tiền lương năm 2018:

- Quyết toán tổng số tiền lương: **3.008.884.000 đồng** (Ba tỷ, không trăm linh tám triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn).

2. Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2019 (đính kèm theo kế hoạch, phương án tiền lương):

- Tổng quỹ tiền lương : **3.885.259.000đ.**

- Lao động định biên : **29 người.**

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 146/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, cụ thể:

1. Miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đối với:

- Ông Lê Tiến Vượng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng;

- Ông Mai Việt Xuân - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

2. Bầu bổ sung các Ông có tên dưới đây tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam:

- Ông Nguyễn Thế Nghĩa - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng;

- Ông Trần Quốc Thắng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 148/TTr-HĐQT ngày 14/5/2019 về việc xin chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng Nhà xưởng cho thuê. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Ban điều hành xây dựng phương án cụ thể, chi tiết trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thực hiện trên cơ sở đảm bảo việc nâng cao hiệu quả sử dụng đất của Khu công nghiệp Cộng Hòa, đảm bảo lợi ích kinh tế lâu dài cho Công ty và đúng quy định pháp luật.

Điều 9: Tại Tờ trình số 149/TTr-HĐQT ngày 14/5/2019 về kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019. HĐQT Trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	Triệu đồng	20.651,35
2	Phân phối lợi nhuận		
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (3%)	Triệu đồng	619,54

	- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Lợi nhuận sau trích lập các quỹ	Triệu đồng	18.792,73
	- Chia cổ tức (Dự kiến tỷ lệ chia là 7%)	Triệu đồng	18.126,42

2. Kế hoạch chia cổ tức năm 2019:

- Tỷ lệ chi trả: 7%;
- Hình thức chi trả: bằng Tiền mặt;
- Thời gian thực hiện: Căn cứ vào Báo cáo tài chính kết thúc Quý 3/2019 Chủ tịch HĐQT sẽ xin ý kiến Hội đồng quản trị để thực hiện việc tạm ứng.

3. HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức và tổ chức triển khai thực hiện.

Kết quả: Sau khi thảo luận, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2019 chi tiết như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 7%;
- Tạm ứng đợt 1: 3,5%;
- Hình thức chi trả: bằng tiền mặt;
- Cách thức chi trả: chuyển tiền vào tài khoản của các cổ đông;
- Thời gian thực hiện: Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện việc tạm ứng cổ tức đợt 1 ngay sau khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 10: Nghị quyết này có hiệu lực áp dụng trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

Điều 11: Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng, Ban của Công ty và các đơn vị thành viên căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN và các cơ quan chức năng (B/c);
- Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Hải Dương (B/c);
- Tập đoàn Công nghiệp cao su VN (B/c);
- Website Công ty (để công bố thông tin);
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Trung Thái

Số: 01/2019/BB-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 15 tháng 5 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam;

Hôm nay vào lúc 13h30, ngày 15/5/2019, tại Phòng họp - Khách sạn Sao Đỏ, số 119 Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nội dung, diễn biến Đại hội được ghi chép cụ thể như sau :

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Cổ đông của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam (theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/3/2019), cụ thể như sau:

Tổng số cổ đông đã gửi thư mời tham dự Đại hội cổ đông là :

- 1.173 cổ đông nắm giữ : 25.894.868 cổ phần, tương đương 100% vốn điều lệ.

- Trong đó:

+ Cổ đông người nước ngoài nắm giữ: 0,012% tổng số cổ phần;

+ Cổ đông là tổ chức nắm giữ: 15.686.928 cổ phần tương đương 60,58% tổng số cổ phần;

+ Cổ đông là cá nhân nắm giữ: 10.174.890 cổ phần tương đương 39,4% tổng số cổ phần.

Tổng số giấy mời họp gửi đi là: 1.173. Số giấy mời Bưu điện trả lại là: 114 (lý do chủ yếu của số giấy mời bị trả lại là: Không đúng địa chỉ, Phát nhiều lần không có người nhận);

II. NỘI DUNG :

1. Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thông báo :

Căn cứ vào Điều 136 của Luật doanh nghiệp 2014 về thẩm quyền triệu tập họp Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty triệu tập họp Đại hội cổ đông do đó Chủ tịch Hội đồng quản trị đảm nhiệm chức danh Chủ tọa Đại hội.

2. Ông Phạm Trung Thái - Chủ tọa Đại hội giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.

Đoàn Chủ tịch :

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| 1. Ông Phạm Trung Thái | Chủ tịch HĐQT Công ty |
| 2. Ông Nguyễn Văn Thành | Tổng giám đốc Công ty |

Ban thư ký:

- | | |
|-----------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông Văn Tiến Thành | - Chánh Văn phòng HĐQT Công ty |
| 2. Ông Đặng Văn Thiệu | - Trợ lý Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Lương Văn Đức | - Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư |
| 4. Bà Hoàng Thị Nhâm | - Phó phòng Tài chính Kế toán |
| 5. Bà Vũ Thu Hà | - Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán |

Ban kiểm phiếu :

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hương | Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Ông Nguyễn Văn Thiết | Trưởng phòng TCHC |
| 3. Ông Trịnh Thanh Phong | Chuyên viên Ban QLDA số 1 |

Đại hội đã tiến hành biểu quyết bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội với tỷ lệ đồng ý 100%.

3. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Bà Nguyễn Thị Hương - Trưởng Ban kiểm soát Công ty để Đại hội bầu đảm nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết tán thành 100% bầu Bà Nguyễn Thị Hương đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội.

4. Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Bà Nguyễn Thị Hương thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham gia dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là:

25 cổ đông (trực tiếp và được ủy quyền): nắm giữ **17.828.100** cổ phần - chiếm **68,85%** tổng số cổ phần, trong đó: +) Nắm giữ trực tiếp : 15.871.930 CP chiếm 61,29%
+) Được ủy quyền : 1.956.100 CP chiếm 7,56%

(Tổng số cổ đông ủy quyền là: 56 cổ đông, có danh sách đính kèm):

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, đối chiếu với Hồ sơ đại biểu dự họp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xác định: Đại hội đủ điều kiện để khai mạc và triển khai các nội dung theo Thông báo chương trình của Ban tổ chức Đại hội.

Sau khi nghe báo cáo của Ban kiểm tra tư cách đại biểu, Đại hội đã tiến hành biểu quyết nhất trí thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội với tỷ lệ 100%.

5. Bà Nguyễn Thị Hương - Trưởng Ban kiểm soát Công ty giới thiệu Quy chế làm việc và chương trình của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Quy chế làm việc và Chương trình của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

Chủ tọa Đại hội bắt đầu điều hành Đại hội.

Dưới sự chủ trì của Chủ tọa Đại hội, Đại hội đã nghe :

A. THÔNG QUA BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ DỰ THẢO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 CỦA CÔNG TY:

Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty trình bày Báo cáo số 147/BC-HĐQT ngày 13/5/2019 của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2018 và dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Sau khi nghe toàn văn nội dung Báo cáo, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo số 147/BC-HĐQT ngày 13/5/2019 của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2018 và dự thảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý

0% Không đồng ý

B. THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

Thay mặt Ban điều hành - Ông Nguyễn Văn Thành - Tổng giám đốc Công ty thông qua Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty. Nội dung cơ bản như sau:

1. Về hoạt động tài chính năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu	Số kế hoạch năm 2018 (triệu đồng)	Số thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	So sánh TH với KH	
				TH-KH	(TH/KH)%
1	Tổng Doanh thu	14.873	14.110	(763)	94,9%
1.1	Doanh thu từ kinh doanh hạ tầng (thu từ Công ty TNHH Nice Ceramic)	7.038	7.038	-	100,0%
1.2	Doanh thu cho thuê 20 ha phát sinh trong năm	6.317	-	(6.317)	0,0%

1.3	Doanh thu từ hoạt động tài chính + khác	1.518	7.072	5.554	465,9%
2	Tổng chi phí	13.905	12.161	(-1.744)	87,5%
2.1	Giá vốn KD hạ tầng	7.896	4.840	(3.056)	61,3%
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.159	7.660	2.501	148,5%
2.3	Chi phí hoạt động tài chính + khác	850	(339)	(1.189)	-39,9%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	968	1.949	981	201,3%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	968	1.949	981	201,3%
5	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	(3.788)	(2.807)	981	74,1%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu (%)	6,51%	13,81%	7,3	212,2%
7	Nộp Ngân sách	5,0	6,5	1,5	130,0%

2. Công tác thu hút đầu tư:

Năm 2018, Công ty đã thu hút được 05 Nhà đầu tư đến từ các nước Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông với diện tích cho thuê là: 21,76ha. Diện tích cho thuê của KCN Cộng Hòa tại thời điểm hiện nay là: 74,31 ha, tỷ lệ lấp đầy của KCN Cộng Hòa đạt 51,1%.

3. Công tác thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình, hạng mục công trình hạ tầng khu công nghiệp:

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Kế hoạch	Thực hiện	Ghi chú
1	Tư vấn đầu tư các công trình thuộc danh mục đầu tư năm 2018 (gồm các danh mục dưới đây từ mục 2÷ mục 8)	Hoàn thành	Hoàn thành	
2	Công trình xử lý nước thải giai đoạn 1 - công suất 2.000 m3/ngày đêm	Hoàn thành	Hoàn thành	
3	Xây dựng văn phòng làm việc kết hợp nhà ở một số cán bộ công ty (1 tầng)		Chuyển sang năm 2019	
4	Xây dựng Trạm biến áp khu trung tâm điều hành	Hoàn thành	Hoàn thành	
5	Xây dựng các hạng mục phục vụ cấp nước cho khu công nghiệp		Chuyển sang năm 2019	
6	Thi công tuyến đường RD02, RD08	Hoàn thành	Hoàn thành	
7	Thi công đường điện 22KV kéo dài tới khu kỹ thuật + Trạm biến áp 560 KVA khu kỹ thuật		Giao cho ngành điện trực tiếp cấp điện cho nhà đầu tư	
8	Thi công hồ xử lý sự cố và hồ điều hòa khu vực trạm xử lý nước thải	Hoàn thành	Hoàn thành	
9	Tuyến ống thu gom nước thải kết nối hệ thống thoát nước thải của KCN Cộng Hòa với trạm xử lý nước thải	Hoàn thành	Hoàn thành	

4. Tình hình thực hiện chuyển giao 23,83 ha cho Công ty CP đầu tư BĐS Thành Đông:

Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông đã thanh toán đủ số tiền của hợp đồng số 01/HĐCN/TĐCS-PĐ ngày 08/7/2011 và phụ lục hợp đồng số 02 ngày 26/11/2015 với giá trị là: **25.271.656.621** đồng.

5. Công tác giải phóng mặt bằng:

- Đã hoàn thành việc di chuyển 11 ngôi mộ trong lô B6.
- Làm việc với UBND Thị xã Chí Linh giải quyết và xử lý bãi rác trong khu công nghiệp và có sự chuyển biến tích cực.

6. Công tác lao động và thu nhập:

- Tổng số CB, CNV lao động đến 31/12/2018 là: 23 người.
- + Quỹ tiền lương thực hiện: 3.008.884.000 đồng.
- + Lương bình quân tháng: 11.062.074 đồng/người.

Sau khi nghe toàn văn nội dung Báo cáo, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý

0% Không đồng ý

C. THÔNG QUA BÁO CÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Thay mặt Ban điều hành - Ông Nguyễn Văn Thành - Tổng giám đốc Công ty thông qua Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Kế hoạch thu hút nhà đầu tư:

- Dự kiến diện tích thu hút nhà đầu tư thuê trong năm: 15ha

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật:

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
I	Các công trình cấp bách phục vụ trả hạ tầng cho nhà đầu tư đã vào khu công nghiệp						
1	San nền lô B5	16,0	16,0		Quý II/2019	Quý IV/2019	<i>Phục vụ nhà đầu tư thuê 3,5ha đất tại lô B5</i>
2	Tuyến đường RD03 (giai đoạn 1); <i>Năm 2019 thi công phần nền đường, năm 2020 hoàn thiện mặt đường</i>	33	25,0	8,0	Quý II/2019	Quý II/2020	
3	Tuyến đường RD05	21,0	21,0		Quý II/2019	Quý IV/2019	<i>Phục vụ 4 nhà đầu tư thuê</i>
4	Tuyến đường RD07, RD09	23,0	23,0		Quý II/2019	Quý IV/2019	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
							18,26ha đất tại lô B2
5	Tuyến đường RD04; Năm 2019 thực hiện thiết kế và triển khai thi công phần kết cấu nền đường, năm 2020 hoàn thiện phần còn lại	40,7	30,0	10,7	Quý II/2019	Quý II/2020	Phục vụ nhà đầu tư Nice ceramic thuê 52,55 ha đất tại lô B4
6	Tuyến ống cấp nước sạch từ đồng hồ tổng tới bể nước sạch	2,0	2,0		Quý II/2019	Quý III/2019	Cấp nước cho các nhà đầu tư
7	Trạm biến áp 100KVA	0,5	0,5		Quý II/2019	Quý IV/2019	Cấp điện cho trạm bơm tăng áp và điện chiếu sáng đường RD05
8	Trạm biến áp 560KVA	1,0	1,0		Quý II/2019	Quý IV/2019	Cấp điện cho khu kỹ thuật
9	Hệ thống đường điện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp				Quý II/2019	Quý IV/2019	Giao Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương bán điện trực tiếp cho nhà đầu tư trong KCN
II	Các công trình triển khai để thu hút nhà đầu tư mới vào khu công nghiệp						
1	San nền lô B3	20,0	20,0		Quý II/2019	Quý IV/2019	
2	Tuyến đường RD01 (giai đoạn 2); Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình	32,0	1,0	31,0	Quý IV/2019	Quý IV/2020	Phục vụ thu hút nhà đầu tư vào lô B3 diện tích 16,55ha
3	Cây xanh tuyến đường RD01 (giai đoạn 1)	1,0		1,0	Quý I/2020	Quý II/2020	
4	Tuyến đường RD03 (giai đoạn 2); Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công	20,0	1,0	19,0	Quý II/2019	Quý IV/2020	Phục vụ thu hút nhà đầu tư vào lô B6, B7 diện tích 32,34ha
5	Tuyến đường RD06;	30,0	2,0	28,0	Quý II/2019	Quý IV/2020	

TT	Tên công trình/hạng mục công trình	Giá gói thầu hoặc khái toán (tỷ đồng)			Kế hoạch thực hiện		Ghi chú
		Tổng	Thực hiện 2019	Chuyển sang 2020	Dự kiến TG bắt đầu	Dự kiến thời gian kết thúc	
	<i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công</i>						
6	San nền lô B6, B7; <i>Năm 2019 thực hiện thiết kế và phê duyệt thiết kế, dự toán; Năm 2020 triển khai thi công</i>	35,0	2,0	33,0	Quý II/2019	Quý IV/2020	
7	Di dời trạm bơm Đồng Cờ (Nguồn đền bù GPMB)	5,0	5,0		Quý III/2019	Quý IV/2019	<i>Công ty sẽ ứng tiền trả cho hội đồng GPMB thực hiện việc di dời trạm bơm ra vị trí mới để có mặt bằng thu hút nhà đầu tư vào lô B6 diện tích 16,62ha</i>
8	Nhà làm việc Công ty (giai đoạn 2); <i>Năm 2019 tổ chức đấu thầu và khởi công, năm 2020 triển khai thi công tiếp công trình</i>	13,0	6,0	7,0	Quý III/2019	Quý IV/2020	<i>Phục vụ công tác quản lý hạ tầng khu công nghiệp</i>
9	Đào mương, đắp bờ quây phân ranh giới đất	0,5	0,5		Quý III/2019	Quý IV/2019	
10	Chi phí khác	3,3	3,3				
Tổng cộng:		297,0	159,3	137,7			

3. Kế hoạch chỉ tiêu tài chính năm 2019:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	73.407,53
1.1	Doanh thu từ cho thuê CSHT	Triệu đồng	54.700,28
1.2	Doanh thu từ thu phí QL duy tu, bảo dưỡng hạ tầng KCN	Triệu đồng	3.455,30
1.3	Doanh thu từ tiền thuê đất	Triệu đồng	4.132,32
1.4	Doanh thu từ hoạt động tài chính + Khác	Triệu đồng	11.119,63
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	44.695,74
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	28.711,79
4	Kết chuyển lỗ năm trước	Triệu đồng	(2.897,6)
5	Tổng lợi nhuận trước thuế sau kết chuyển lỗ	Triệu đồng	25.814,19

6	Thuế TNDN (20%)	Triệu đồng	5.162,84
7	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	Triệu đồng	20.651,35
8	Phân phối lợi nhuận		
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Lợi nhuận sau trích lập các quỹ	Triệu đồng	18.792,73
	- Chia cổ tức (Dự kiến tỷ lệ chia là 7%)	Triệu đồng	18.126,42
	- Lợi nhuận để lại	Triệu đồng	666,31
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	11%
10	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	8.328,11
	- GTGT phải nộp	Triệu đồng	2.881,88
	- Thuế TNDN phải nộp	Triệu đồng	5.441,23
	- Các thuế khác	Triệu đồng	5,00

Sau khi nghe toàn văn nội dung Báo cáo, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông Báo cáo số 173/BC-VNC ngày 25/4/2019 của Tổng giám đốc về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý 0% Không đồng ý

D. THÔNG QUA BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2018, KẾ HOẠCH NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 CỦA CÔNG TY:

Bà Nguyễn Thị Hương - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 15/5/2019 về tình hình hoạt động kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát và thông qua Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày 15/5/2019 về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Sau khi nghe toàn văn nội dung báo cáo, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 15/5/2019 tình hình hoạt động kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019 của Ban kiểm soát và Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày 15/5/2019 về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, cụ thể:

- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (*yêu cầu phải thay đổi kiểm toán viên hành nghề và người chịu trách nhiệm ký báo cáo kiểm toán*). Trong trường hợp Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C không thực hiện được công tác kiểm toán thì chấp thuận lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.848.100 cổ phần tương đương 68,93% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý 0% Không đồng ý

E. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 (ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN):

Thay mặt Ban điều hành, Ông Phạm Ngọc Thảo - Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 và Tờ trình số 144/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc xin phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán) của Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
1	Tài sản ngắn hạn	100	93.154.141.866	78.069.094.793
2	Tài sản dài hạn	200	352.705.088.707	321.891.136.075
3	Tổng cộng tài sản	270	445.859.230.573	399.960.230.868
4	Nợ phải trả	300	185.957.364.385	142.006.768.978
5	Vốn chủ sở hữu	400	259.901.866.188	257.953.461.890
6	Tổng cộng nguồn vốn	440	445.859.230.573	399.960.230.868

2. Kết quả hoạt động kinh doanh 2018:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	01	7.038.069.060	31.251.251.209
2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	(21+31)	7.072.731.283	5.929.770.475
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.948.404.298	3.253.741.756
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	1.948.404.298	3.253.741.756

Sau khi nghe toàn văn nội dung Báo cáo và Tờ trình, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 và Tờ trình số 144/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo Tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán).

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý

0% Không đồng ý

F. THÔNG QUA TỜ TRÌNH QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, LAO ĐỘNG ĐỊNH BIÊN NĂM 2019:

Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội thông qua Tờ trình số 145/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc đề nghị quyết toán quỹ tiền lương năm 2018 và kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Quyết toán quỹ tiền lương năm 2018:

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch phê duyệt: **3.157.105.000 đồng.**

- Tổng quỹ tiền lương chi trả cho người lao động: **3.008.884.000 đồng** (Ba tỷ, không trăm linh tám triệu, tám trăm tám mươi tư nghìn đồng chẵn).

- Tổng số tiền lương đề nghị quyết toán: **3.008.884.000 đồng** (Ba tỷ, không trăm linh tám triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn).

2. Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2019 (đính kèm theo kế hoạch, phương án tiền lương):

- Tổng quỹ tiền lương : **3.885.259.000đ.**

- Lao động định biên : **29 người.**

Sau khi nghe toàn văn nội dung Tờ trình nêu trên, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất phê duyệt Quyết toán Quỹ tiền lương năm 2018 và Kế hoạch Quỹ tiền lương, lao động định biên, phương án trả lương năm 2019 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 145/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 của Hội đồng quản trị.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 91,59% Đồng ý 8,41% Không đồng ý

G. THÔNG QUA TỜ TRÌNH XIN MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội thông qua Tờ trình số 146/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể:

1. Miễn nhiệm chức danh Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đối với:

- Ông Lê Tiến Vượng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng;

- Ông Mai Viết Xuân - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

2. Bầu bổ sung các Ông có tên dưới đây tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam:

- Ông Nguyễn Thế Nghĩa - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng;

- Ông Trần Quốc Thắng - Người đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Cao su Đồng Nai.

Sau khi nghe toàn văn nội dung Tờ trình, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua Tờ trình số 146/TTr-HĐQT ngày 13/5/2019 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý 0% Không đồng ý

H. THÔNG QUA TỜ TRÌNH XIN CHỦ TRƯỞNG LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ XƯỞNG CHO THUÊ:

Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội thông qua Tờ trình số 148/TTr-HĐQT ngày 14/5/2019 về việc xin chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng Nhà xưởng cho thuê.

Sau khi nghe toàn văn nội dung Tờ trình, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua Tờ trình số 148/TTr-HĐQT ngày 14/5/2019 về việc xin chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng Nhà xưởng cho thuê. Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Ban điều hành xây dựng phương án cụ thể, chi tiết trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định thực hiện trên cơ sở đảm bảo việc nâng cao hiệu quả sử dụng đất của KCN Cộng Hòa, đảm bảo lợi ích kinh tế lâu dài cho Công ty và đúng quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý

0% Không đồng ý

K. THÔNG QUA TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2019:

Ông Phạm Trung Thái - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội thông qua Tờ trình số 149/TTr-HĐQT ngày 14/5/2019 về kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 của Công ty, với các chỉ tiêu như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Lợi nhuận lũy kế sau thuế	Triệu đồng	20.651,35
2	Phân phối lợi nhuận		
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi (3%)	Triệu đồng	619,54
	- Lợi nhuận sau trích lập các quỹ	Triệu đồng	18.792,73
	- Chia cổ tức (Dự kiến tỷ lệ chia là 7%)	Triệu đồng	18.126,42

2. Kế hoạch chia cổ tức năm 2019:

- Tỷ lệ chi trả: 7%;

- Hình thức chi trả: bằng Tiền mặt;

- Thời gian thực hiện: Căn cứ vào Báo cáo tài chính kết thúc Quý 3/2019 Chủ tịch HĐQT sẽ xin ý kiến Hội đồng quản trị để thực hiện việc tạm ứng.

3. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các phương án chi tiết chi trả cổ tức và tổ chức triển khai thực hiện.

Sau khi nghe toàn văn nội dung Tờ trình, các cổ đông đã thảo luận và thống nhất thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2019 chi tiết như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 7%.

- Tạm ứng đợt 1: 3,5%

- Hình thức chi trả: bằng tiền mặt

- Cách thức chi trả: chuyển tiền vào tài khoản của các cổ đông

- Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện việc tạm ứng cổ tức đợt 1 ngay sau khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Kết quả biểu quyết như sau :

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: 17.828.100 cổ phần tương đương 68,85% tổng số vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết : 100% Đồng ý

0% Không đồng ý

III. THẢO LUẬN - Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

TT	Ý kiến của cổ đông	Giải đáp
1	Cổ đông: Nguyễn Tuấn Anh - ĐT: 0906.185.196	
1.1	Chi phí giá vốn việc chuyển nhượng 23,83ha cho Công ty Thành Đông? Hạch toán vào thời điểm nào? Nhận 25 tỷ vào tháng 4/2019	Ban đầu Hợp đồng Công ty ký với Cty Thành Đông là hình thức chuyển nhượng, tuy nhiên sau này do quy định của pháp luật thay đổi nên không thể áp dụng hình thức chuyển nhượng nữa. Theo quy định của pháp luật các dự án bất động sản phải áp dụng đấu thầu dự án, vì vậy diện tích 23,83ha của KCN được UBND tỉnh Hải dương ra quyết định thu hồi đất. (Công ty giao lại diện tích đất 23,83ha cho Ban QLDA của TP.Chí Linh, sau đó Ban QLDA làm thủ tục bán đấu giá theo quy định). Số tiền mà Thành Đông chuyển cho Công ty được chuyển làm nhiều lần (Công ty Thành Đông chuyển tiền với tư cách thay mặt Ban QLDA Chí Linh), tiền chi cho giải phóng mặt bằng được các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh và thị xã xây dựng phương án thẩm định, áp giá để trả cho Công ty. Số tiền này không phải được chuyển một lần mà được

		chuyển thành nhiều lần và lần cuối được chuyển vào tháng 4/2019.
1.2	Kế hoạch 15ha của năm 2019 dựa trên cơ sở nào? Tổng số diện tích đã ký giữ đất thêm đến nay 2019? Tổng số diện tích nhà đầu tư quan tâm, thương lượng đến nay?	Hiện nay kế hoạch Công ty đặt ra trong năm 2019 là cho thuê 15ha trên cơ sở tính toán để có hiệu quả chứ không phải là chỉ tiêu bắt buộc. Nếu giá cho thuê cao thì Công ty có thể cho thuê 30ha hoặc nhiều hơn. Từ đầu năm đến nay cty chưa ký thêm được hợp đồng thuê đất, lý do mặt bằng và hạ tầng KCN chưa hoàn thiện lên không có mặt bằng để giao ngay cho nhà đầu tư theo yêu cầu vì vậy khó thu hút đầu tư.
1.3	200ha đến nay đã GPMB được bao nhiêu%?	Hiện nay Công ty đã được UBND tỉnh Hải Dương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất toàn bộ diện tích 200ha có nghĩa là Công ty đã hoàn thành xong việc GPMB. Công tác GPMB chỉ còn Trạm bơm Đồng Cờ, nhưng đây là bồi thường tài sản trên đất, khi Công ty trả xong khoản tiền này là hoàn thành công tác GPMB.
1.4	Kế hoạch đất dịch vụ đến nay đã làm được gì? Dự kiến tiến độ quy hoạch sử dụng đất 200ha có bao nhiêu ha đất dịch vụ? Dự kiến đất dịch vụ sẽ tự làm hay chuyển nhượng?	Đất dịch vụ trong quy hoạch của KCN khoảng 2,04ha, đất dịch vụ không chuyển nhượng hay bán được, vì đây là đất của KCN. Sau này Công ty sử dụng quỹ đất dịch vụ này để tăng nguồn thu cho Công ty, cho cổ đông. Theo trình bày vừa rồi để điều chỉnh vị trí sử dụng các nguồn quỹ đất khác nhau, nếu KCN mở rộng thêm khoảng 20ha thì một số vị trí đất đẹp của KCN sẽ phát huy được tác dụng, Công ty sẽ chuyển đất cây xanh sang phía ao bên cạnh, việc này sẽ làm tăng thêm quỹ đất để có thể làm kiot dịch vụ góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty
1.5	Giai đoạn 2 (mở rộng) 200ha lên 350ha thì 150ha có bao nhiêu đất ở, đất ruộng (nông nghiệp)?	Việc mở rộng KCN (giai đoạn 2) hiện chỉ mới là ý tưởng, kế hoạch của Công ty. Công ty đã liên hệ đề xuất việc xin mở rộng KCN lên 300 đến 350ha và để triển khai được việc này Công ty cần phải thực hiện khảo sát, đánh giá cụ thể, chi tiết và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật. Trước mặt kế

		hoạch mở rộng 20ha đang được Công ty nghiên cứu, tính toán cụ thể trước khi triển khai, lý do vì sao chỉ xin tăng 20ha vì theo quy định nếu tăng 10% diện tích hiện có của KCN thuộc thẩm quyền quyết định của UBND Tỉnh.
1.6	Tập đoàn Cao su có văn bản, chủ trương đề nghị tính hạch toán một lần không?	Kế hoạch chia cổ tức 7% năm 2019 cho cổ đông đã được cổ đông lớn - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đồng ý và các cổ đông pháp nhân thuộc Tập đoàn cũng thống nhất chia cổ tức 7%.
2	Cổ đông: Đỗ Dương Thông - ĐT: 0366.227.117	
	Đánh giá của Ban lãnh đạo về khả năng cho thuê đất KCN Cộng Hòa năm nay? Hiện nay có nhiều NĐT từ Trung Quốc quan tâm do chiến tranh thương mại hay không?	Đánh giá về khả năng cho thuê thì Công ty đã trả lời ở phần báo cáo. Thời gian gần đây Công ty tiếp 4-5 Nhà đầu tư chủ yếu đến từ Trung Quốc còn việc có bao nhiêu Nhà đầu tư sẽ đến thì Công ty không thể đánh giá chính xác được. Qua theo dõi tình hình thu hút đầu tư từ Cục đầu tư nước ngoài thuộc Bộ Kế hoạch Đầu tư thì hiện nay thì số lượng các Nhà đầu tư nhỏ và vừa từ Trung Quốc đến là khá nhiều.
	Trong kế hoạch 2019: doanh thu của Công ty đến từ việc ghi nhận cho thuê đất 01 lần và phân bổ hàng năm theo thời gian thuê. Xin ban lãnh đạo cho biết cụ thể cơ sở để phân chia tỷ lệ này	Về vấn đề này Công ty thực hiện theo đúng Thông tư 200/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phương pháp hạch toán, bên cạnh đó Công ty cũng liên hệ với Cục thuế để cơ quan này chấp thuận phương án triển khai của Công ty.
	Theo BCTC chi phí đầu tư còn phải thực hiện là 631 tỷ. Xin ban lãnh đạo cho biết chi phí hạ tầng 468 tỷ là chi phí gì và tại sao còn phải đầu tư lớn như vậy?	Vì dự án kéo dài nhiều năm và bao gồm nhiều gói thầu khác nhau nên ngay tại Đại hội này Công ty chưa chuẩn bị được tài liệu chi tiết về các nội dung chất vát của cổ đông vì vậy Công ty chưa thể trả lời ngay được. Trong quá trình triển khai đầu tư Công ty vẫn tiếp tục thực hiện điều chỉnh các hạng mục đầu tư của dự án, đảm bảo hiệu quả lâu dài của cổ đông và Công ty. Về nguồn vốn để đầu tư hoàn thành dự án đã được xác định rõ trong P/án tài chính đã trình bày tại Đại hội. Nguồn vốn đáp ứng cho đầu tư được xác định: sử dụng nguồn tiền nhà đầu tư khi vào thuê đất trả tiền 1 lần, Công ty sẽ lấy nguồn đó để thực hiện các hạng mục còn lại của dự án, đảm bảo không vay vốn ngân hàng. Quá trình thực hiện dự án, các hạng mục đầu tư cụ thể đều được đăng tải trên

		Website của Công ty, đề nghị cổ đông theo dõi trên Website Công ty để biết thêm thông tin.
	Xin Ban lãnh đạo cho biết phần diện tích còn lại có thể cho thuê giá cao hơn (80 USD/m ²) là bao nhiêu?	Việc khẳng định có cho thuê được giá 80 USD/m ² phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Hiện nay lô đất mà Công ty kỳ vọng cho thuê được giá cao nhất là Lô B1 (diện tích 12,1ha) do có lợi thế vì tiếp giáp với đường quốc lộ 18 nhưng nếu tính bình quân chung của toàn bộ các Lô của KCN thì không thể cho thuê được với giá như vậy. Hy vọng mức cho thuê bình quân của lô B1 là từ 60USD - 70USD.
	Sau khi hết hạn miễn tiền thuê đất thì tiền thuê đất phải nộp 01 năm là bao nhiêu?	Sau khi hết hạn miễn tiền thuê đất thì tiền thuê đất phải nộp 01 năm của Công ty khoảng 3,5 - 3,7 tỷ đồng.
	Khả năng xin giấy phép đầu tư giai đoạn 2 (328ha) và các khu dân cư trong tương lai.	Hiện nay kế hoạch mở rộng KCN giai đoạn 2 không đề cập đến khu dân cư. Tuy nhiên khi làm việc với địa phương thì địa phương có đề cập đến vấn đề khu dân cư. Vấn đề này Công ty đang nghiên cứu nếu đủ điều kiện triển khai sẽ báo cáo xin ý kiến cổ đông.
3	Cổ đông: Lê Anh Minh - ĐT: 0942.170.345	
	Xin ban lãnh đạo đưa ra một số dự báo về kết quả kinh doanh cho những quý còn lại của năm 2019?	Về hạch toán quý 1/2019, để bảo đảm an toàn nguồn vốn, Cty xây dựng phương án hạch toán phân bổ theo thời gian thuê đất của Nhà đầu tư, tuy nhiên nếu theo P/án này lợi nhuận sẽ rất thấp chỉ được khoảng 2,98%. Theo chỉ đạo của các Cổ đông lớn năm 2019 Cty phải phân đầu chia cổ tức 7%, vì vậy Công ty dự kiến sẽ thực hiện hạch toán 01 lần đối với 01 hợp đồng thuê đất (5,01ha), lợi nhuận theo phương án này sẽ đạt gần 8%. Để thực hiện được việc này, Công ty sẽ làm việc với cơ quan chức năng xin điều chỉnh phương pháp hạch toán để đảm bảo nguồn chi cổ tức năm 2019 đạt 7% theo chỉ đạo của cổ đông.
	Số tiền 230 tỷ đồng nhận cuối quý I/2019 là tương ứng cho thuê bao nhiêu ha.	Số tiền này không phải 230 tỷ mà là 197 tỷ, đây là tiền cho thuê 21,76 ha (thu tiền 01 lần) của 05 nhà đầu tư.
	Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2 mở rộng 300 ha?	Đây là định hướng của Công ty trong thời gian tới. Nếu được Chính phủ và các Bộ ngành đồng ý, Công ty sẽ phải xin ý kiến cổ đông sau đó mới triển khai thủ tục theo quy định của pháp luật, còn thời gian triển khai

		cụ thể thì Công ty chưa trả lời được vì còn liên quan đến chính sách của Nhà nước.
	Ngoài tỉnh Hải Dương ra, Công ty có dự định triển khai dự án nào ở địa phương khác không? Đó là khu vực nào?	Cho đến thời điểm hiện nay Công ty không có kế hoạch triển khai dự án tại các địa phương khác. Trước mắt Công ty chỉ tập trung hoàn thiện giai đoạn 1 của Dự án KCN Cộng Hoà và khi đủ điều kiện Công ty sẽ nghiên cứu việc mở rộng KCN giai đoạn 2.
	Tiền cho thuê dự kiến nhận của các Quý sau số tiền 230 tỷ mới nhận?	Hiện nay tiền cho thuê 21,76ha tương ứng với 197 tỷ Công ty đã nhận đầy đủ. Trong năm 2019 khi cho thuê được ha nào thì Công ty sẽ tiếp tục thực hiện thu 01 lần, không áp dụng hình thức thu tiền hàng năm.
	Khoản tiền 25 tỷ đầu tư vào Cty cao su nghệ an đạt tỷ lệ bao %? Công ty cao su Nghệ an có dự kiến thực hiện dự án nhà ở không hay chỉ tập trung vào trồng cao su.	Khoản tiền 25 tỷ Công ty thực hiện đầu tư vào Công ty cao su Nghệ An khi thành lập tương ứng với tỷ lệ nắm giữ khoảng 15%. Tỷ lệ này sẽ tiếp tục giảm đi khi Tập đoàn Công nghiệp Cao su tiếp tục tăng phần vốn góp tại Công ty Cao su Nghệ An, hiện nay tỷ lệ nắm giữ tại Cao su Nghệ An là 4,3% vốn thực góp. Hiện nay Cty cao su Nghệ An đã được quy hoạch 10.000ha đất đã trồng được 4300ha cây cao su và Cao su Nghệ An chỉ tập trung vào dự án trồng, chăm sóc cây cao su không đầu tư sang các lĩnh vực khác.
	Giá cho thuê trung bình dự kiến trong thời gian tới 2019 có tăng mạnh so với năm 2018 hay không?	Giá cho thuê phụ thuộc vào tình hình thực tế của thị trường. Tuy nhiên Công ty dự kiến giá cho thuê thấp nhất phải đạt 45 USD/m ² trở lên, 5 hợp đồng cho thuê đất đã ký giá bình quân 43USD với giá cho thuê 43 USD dự án đã mang lại hiệu quả cho Công ty.
4	Cổ đông: Lê Văn Mung	
	Tôi đã trực tiếp xuống thăm KCN và rất mừng khi thấy KCN đang rất phát triển. Bên cạnh đó số liệu trong các báo cáo của ban lãnh đạo Công ty đưa ra rất minh bạch theo quy định của pháp luật. Hiện nay giá cổ phiếu của Công ty đang tăng, vì vậy Công ty nên chốt phương án trả cổ tức tối thiểu 7% và sớm tạm ứng cho các cổ đông, từ đó giá cổ phiếu sẽ tiếp tăng cao để tạo điều kiện hỗ trợ cho các cổ đông nhỏ. Hội đồng quản trị cần công bố mỗi năm hợp bao nhiêu lần và các Nghị quyết đã ban hành. Về công nợ với Cty Nice Ceramic nếu Nhà đầu tư không	Về vấn đề chia cổ tức năm 2019: hiện nay dòng tiền của Công ty đã có, tuy nhiên để thực hiện được việc chia cổ tức Công ty phải thực hiện theo đúng các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Nếu cổ đông quyết định chi tạm ứng cổ tức thì Công ty sẽ tổ chức thực hiện. Số phiên họp, các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được đăng tải trên Website của Công ty và được tóm tắt trong báo cáo kiểm điểm của HĐQT. Về xử lý công nợ của Cty Nice Ceramic ban điều hành Công ty đã xây dựng nhiều P/án để thu đúng thu đủ số tiền công

<p>thanh toán thì Công ty nên tính đến phương án khởi kiện ra Tòa án. Về vấn đề giảm diện tích cây xanh để tăng đất dịch vụ, nếu Công ty triển khai được thì rất tốt. Công ty nên triển khai việc đầu tư xây dựng cho thuê Nhà xưởng.</p>	<p>nợ này. Các nội dung khác đã trình bày ở báo cáo và trả lời kỹ tại các phần chất vấn trước đề nghị cổ đông xem trên tài liệu.</p>
---	--

Trên đây là toàn bộ nội dung cuộc họp đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam được tổ chức tại Phòng họp - Khách sạn Sao Đỏ, số 119 Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, TP.Chí Linh, Tỉnh Hải Dương ngày 15/5/2019.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị thể chế hoá các quyết định của Đại hội thành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

Biên bản lập xong hồi 18h00 cùng ngày. Biên bản này được sao gửi cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các cơ quan chức năng và được đăng trên Website Công ty để các cổ đông biết và tổ chức giám sát việc thực hiện.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Văn Tiến Thành

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA ĐẠI HỘI**



**Phạm Trung Thái
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**